

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2026/HS-PT

Ngày 07 - 9 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Phi Yến

Các Thẩm phán: Ông Phan Vĩnh Chuyên

Ông Nguyễn Văn Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mỹ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 262/2026/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Phan Công K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2026/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: Phan Công K; sinh ngày 01/01/1987 tại Quảng Nam (cũ); Nơi cư trú: Thôn B, xã G, thành phố Đà Nẵng; Số căn cước công dân: 049087017072; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phan T và bà Trần Thị L; bị cáo có vợ Thiều Thị B (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2024; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/7/2024, bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác”, (chấp hành nộp phạt ngày 09/3/2026).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/11/2025, Phan Công K vừa trong quán T1 tại ngã tư đường số A, thôn B, xã G, thành phố Đà Nẵng đi ra thì gặp ông Phạm Tấn K1 điều khiển xe đạp đi ngang qua. Do trước đó K có mâu thuẫn với ông K1 nên khi thấy ông K1 thì K liền nói “Thằng lòn ni đánh cho hấn chết”. Ông K1 về nhà cất xe đạp rồi đi bộ ra ngã tư đường số A, thôn B gặp K để hỏi vì sao lại nói chuyện mất dạy với mình. Khi vừa thấy ông K1 đi đến thì K nói “Đánh cho thên lòn ni chết”, lúc này ông K1 nói lại: “Tao già tao sợ chi chết”. Khá chỉ tay sát mặt ông K1, ông K1 dùng tay phải gạt tay K ra. Khá xông vào dùng tay trái kẹp cổ ông K1, dùng nắm đấm tay phải đấm liên tiếp vào mặt ông K1 khoảng 04 (bốn) cái. Lúc này, ông Nguyễn Tấn S nhà gần đó chạy ra can ngăn và đưa ông K1 về để gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Ngày 05/12/2025, bị hại Phạm Tấn K1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 51/KL-KTHS ngày 15/01/2026 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Tấn K1: Sẹo bờ dưới mắt trái: 03%; Sẹo mỡ niêm mạc mũi: 01%; Tổn thương tháp mũi, vẹo vách ngăn: 08%. Các tổn thương của Phạm Tấn K1 do vật tày gây nên. Lực tác động mạnh, làm rách bờ hốc mắt, gãy sống mũi. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể của Phạm Tấn K1 tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm).

Với nội dung như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2026/HS-ST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Công K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Công K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/6/2026, bị cáo Phan Công K có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm, bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Công K có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo và hợp lệ.

Về nội dung: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Phan Công K thì thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2026/HS-ST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phan Công K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức hình phạt 01(một) năm 03 (ba) tháng tù giam là phù hợp. Tuy nhiên, trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp đơn xin bãi nại của bị hại ông Phạm Tấn K1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Công K; sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phan Công K có đơn kháng cáo trong hạn luật định, theo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Công K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/11/2025, tại đường số A, thôn B, xã G, thành phố Đà Nẵng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trước đó, Phan Công K đã có hành vi hành hung, dùng tay đánh 04 (bốn) cái vào mặt của ông Phạm Tấn K1 làm ông K1 bị tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% (mười hai phần trăm). Hành vi của Phan Công K là hành vi phạm tội có tính chất côn đồ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2026/HS-ST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phan Công K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phan Công K có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác”. Với bản tính hung hăng, côn đồ nên khi xảy ra cãi vã, bị cáo đã dùng tay đánh vào mặt bị hại Phạm Tấn K1 04 cái, dẫn đến tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Như vậy cho thấy, lần phạm tội này của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc hơn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là hoàn toàn phù hợp. Mặc dù, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin bãi nại của bị hại nhưng xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và không chấp nhận đề nghị giảm mức hình phạt cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên mức án như quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Phan Công K chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào: điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Công K, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2026/HS-ST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng về hình phạt.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Công K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

II. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phan Công K chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tối cao;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CA TP Đà Nẵng (PV 27);
- CQ THAHS&HTTP Công an TP Đà Nẵng;
- CQ CSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- TAND khu vực 10 - Đà Nẵng ;
- VKSND khu vực 10 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 10 - Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Phi Yến